TAND HUYỆN VÂN CANH **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2020/QĐST-HNGĐ	*Vân Canh, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Vũ Cường

2. Bà An Thị Thanh Thảo

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Lê Đức N , sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P , xã H , huyện Đ , tỉnh P

* *Bị đơn*: Chị Đoàn Thị Tuyết C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Lê Đức N và chị Đoàn Thị Tuyết C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao con chung là Lê Thị Bích H, sinh ngày 08/6/2014 cho anh Lê Đức N (cha đẻ) được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao con chung là Lê Hữu V, sinh ngày 20/12/2017 cho chị Đoàn Thị Tuyết C (mẹ đẻ) được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng cho con: Anh Lê Đức N và chị Đoàn Thị Tuyết C không yêu cầu nên không xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Anh N và chị C không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lê Đức N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006930 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng NV- THA TAND T.Bình Định
- VKSND H.Vân Canh;
- Chi cục THADS H.Vân Canh;
- Tư pháp xã Canh Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương